

Đô thị lớn Việt Nam trong thời kỳ quá độ

Vietnamese large cities in transitional period

Ngày nhận bài: 22/02/2017

Ngày sửa bài: 9/3/2017

Ngày chấp nhận đăng: 5/4/2017

Nguyễn Quốc Thông

TÓM TẮT:

Phát triển đô thị, đặc biệt là các đô thị lớn ở nước ta trong giai đoạn chuyển tiếp nền kinh tế từ 30 năm nay, diễn ra với tốc độ nhanh, có thể nói chưa từng có trong lịch sử. Phát triển nhanh trong xu thế toàn cầu hóa, đang đặt ra nhiều vấn đề về đô thị cần nghiên cứu. Nhưng đây là những vấn đề khó, trong khi chúng ta chưa có nhiều kinh nghiệm về phát triển đô thị. Vì thế, bài viết chỉ tập trung vào một số vấn đề chính mà các đô thị lớn của nước ta đang phải đối diện trong giai đoạn quá độ hiện nay. Đó là những thách thức và lựa chọn mô hình phát triển đô thị hợp lý.

Từ khóa: Toàn cầu hóa, Đô thị toàn cầu, Mô hình đô thị.

ABSTRACT:

Urban development, particularly in large scale cities in our country in the period of transition economies over the past 30 years, occurs at quick speed, can be said that it has never happened similarly in the history. The rapid development in the global trend is posing many urban issues need to be studied. However, those are difficult matters while we have not much experience about urban development. Thus, the writing is to concentrate on main features that the large urban areas in Vietnam are facing in current transition period. Those are challenges and appropriate choices of urban developing models.

Keywords: Globalisation, Global city, Urban developing models.

Nguyễn Quốc Thông

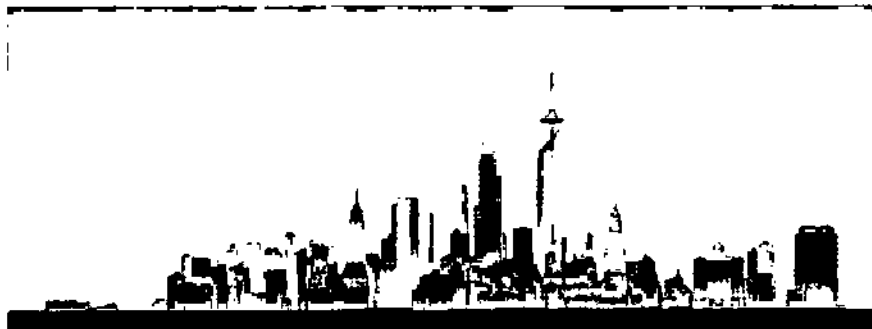
I. ĐÔ THỊ TOÀN CẦU

Đô thị, nhất là các đô thị lớn có vị thế đặc biệt quan trọng, là động lực thúc đẩy nhanh nhất mức độ tăng trưởng kinh tế của đất nước. Ngày nay, toàn cầu hóa làm xuất hiện mô hình đô thị tiêu biểu với hình thái đô thị mang tính quốc tế. Đó là mô hình Đô thị toàn cầu với hạt nhân là Trung tâm dịch vụ tài chính và thương mại quốc tế (CBD-Central Business District- hình thành ở Mỹ những năm 1950 thế kỷ XX). Mô hình này ảnh hưởng rộng khắp trên thế giới, nhất là đối với các đô thị lớn và vùng siêu đô thị (Hình 1). Đây là một trong những yếu tố làm thay đổi cấu trúc không gian đô thị hiện đại: từ cấu trúc khép kín mang tính địa phương, truyền thống chuyển sang cấu trúc mở, hiện đại mang tính toàn cầu. (Hình 2).

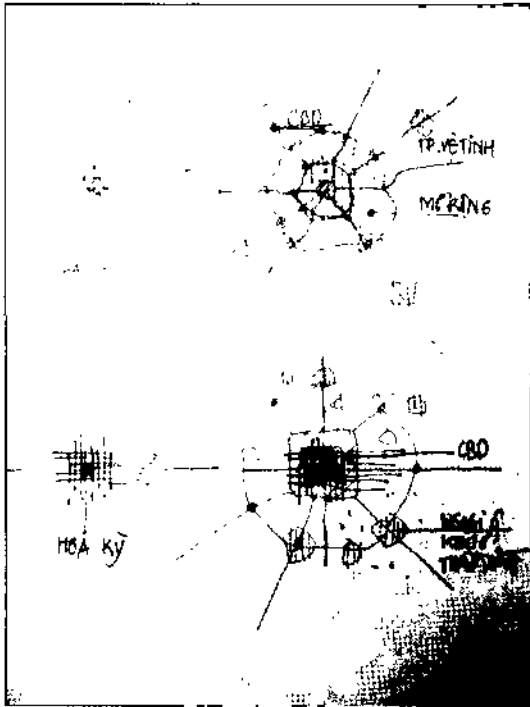
Không thể phủ nhận những mặt tích cực của Toàn cầu hóa với vai trò của đô thị toàn cầu và các vùng siêu đô thị trong việc nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, chuyển giao công nghệ, thu hút nguồn lực tài chính và cung cấp các dịch vụ hỗ trợ cần thiết... tạo điều kiện thuận lợi giúp tăng trưởng kinh tế của quốc gia. Đô thị, đô thị lớn và vùng siêu đô thị đã và chắc chắn trong tương lai sẽ vẫn là nơi cư trú chủ yếu của con người.[2]

Trên thực tế, mô hình đô thị toàn cầu luôn đi cùng với những dự án phát triển đô thị và bất động sản lớn từ bên ngoài vào dưới 2 dạng phổ biến là CBD và khu đô thị mới rộng hàng trăm héc ta, thậm chí trên một ngàn héc ta như một đô thị mới. Nhưng, hạn chế lớn nhất của toàn cầu hóa với sự hình thành mạng lưới các đô thị toàn cầu chịu sự chi phối, ràng buộc lẫn nhau về kinh tế, tài chính và cả chính trị trong chừng mực nhất định là nguy cơ làm suy giảm vai trò của các quốc gia, làm tăng khoảng cách giàu nghèo trong xã hội, giữa đô thị và nông thôn cũng như làm mất dần đi bản sắc văn hóa địa phương. Một trào lưu bảo vệ và phát huy giá trị văn hóa địa phương trong toàn cầu hóa đã được hình thành (GloCal) hay gắn đây xuất hiện tượng ly khai toàn cầu hóa, để cao quyền lợi quốc gia, dân tộc.

Là nước đi sau, lại đang trong giai đoạn chuyển đổi nền kinh tế với nhiều thách thức trong quá trình phát triển, đòi hỏi chúng ta phải nhận diện đầy đủ thực trạng phát triển đô thị, đồng thời tập trung nghiên cứu quy luật phát triển đô thị toàn cầu để xây dựng chiến lược và giải pháp phát triển hợp lý các đô thị, đặc biệt là các đô thị lớn ở nước ta.



Hình 1. Manhattan, New York, Mỹ - Hình thái đặc trưng của CBD



Hình 2. Vị trí CBD trong cấu trúc không gian đô thị hiện đại ở Mỹ và Châu Âu

II. THÁCH THỨC TRONG PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ LỚN Ở VIỆT NAM

Trong bối cảnh toàn cầu hóa, thách thức đầu tiên là tiếp nhận mô hình đô thị toàn cầu cùng phương thức quy hoạch đô thị mới như thế nào để có thể phát triển các đô thị lớn ở nước ta, hiện đại nhưng vẫn phát huy được những giá trị văn hóa địa phương.

Thách thức thứ hai là nhận thức và quan niệm về quy hoạch và quản lý đô thị chưa theo kịp với sự phát triển nhanh của các đô thị.

Đặc điểm cơ bản trong nhận thức về phát triển đô thị ở nước ta là quản tính bao cấp vẫn còn, tư duy thị trường chưa hoàn chỉnh, trong khi nhu cầu phát triển lại rất lớn dẫn đến phát triển nóng, qua đó bộc lộ nhiều mâu thuẫn trong phát triển. Vì thế cần thay đổi nhận thức.

Trước hết nhận thức đúng về vai trò của các đô thị lớn trong xu thế toàn cầu hóa, đặc biệt là các đô thị được chọn là cực tăng trưởng chính trong hệ thống đô thị quốc gia để từng bước khẳng định vị thế của đô thị Việt Nam trong hệ thống đô thị của khu vực và thế giới. Đồng thời nhận thức một cách có cơ sở khoa học về quản lý phát triển đô thị, trong đó phân biệt và xác định rõ vai trò của quản lý đô thị, quản lý hành chính và quản lý kinh tế và đầu tư xây dựng đô thị, cũng như quan niệm đúng về vai trò và sự tham gia của cộng đồng, của xã hội dân sự trong phát triển và quản trị đô thị.

Về phương diện lý luận, đó là sự thay đổi nhận thức về quy hoạch xây dựng đô thị theo hướng là khoa học liên ngành và là một quá trình xã hội, đồng thời cần thiết nghiên cứu, lựa chọn xu hướng quy hoạch phù hợp trong 2 xu hướng phổ biến hiện nay trên thế giới: xu hướng kinh nghiệm chủ nghĩa vị kỹ thuật và xu hướng quy hoạch sinh thái vị văn hóa. Trên cơ sở đó đổi mới triệt để nội dung, quy trình và phương

pháp quy hoạch theo hướng linh hoạt, hiệu quả, đáp ứng nhu cầu đa dạng của thị trường.

Thách thức thứ ba là cần nhận diện đúng và đầy đủ về thực trạng phát triển đô thị lớn ở nước ta trong giai đoạn quá độ vốn phức tạp với nhiều mâu thuẫn:

Mâu thuẫn giữa mong muốn và thực lực, giữa lượng và chất, giữa quy tắc luật pháp tiến bộ và thói quen trì trệ. Điều đó thể hiện trong việc nâng cấp đô thị và mở rộng đô thị hay như chúng ta thường đánh giá, quy hoạch chưa theo kịp nhu cầu phát triển của xã hội. Kết quả là chất lượng đô thị không tương xứng với quy mô đô thị hay số lượng đô thị nhiều nhưng chất lượng môi trường và tiện nghi cuộc sống đô thị chưa tương xứng.

Mâu thuẫn giữa trí thức khoa học và quyền lực hành chính thể hiện trong cách thức phát triển đô thị. Đó là cách làm khác nhau giữa một bên chủ thể là Nhà nước với cách làm bài bản, chính thống hiện đại có phần lý tưởng hóa. Áp đặt và duy ý chí thông qua hệ thống quy định về quy hoạch và quản lý đô thị và bên kia là người dân với cách làm dân gian, chủ yếu dựa vào kinh nghiệm, mang tính cá nhân, thực dụng và linh hoạt. Kết quả thực tế cho thấy không gian đô thị lớn phát triển dàn trải, trong đó khu vực dân tự xây và làng xóm đô thị hóa chiếm tỷ lệ cao. Đô thị phát triển lớn về quy mô nhưng bộ mặt cảnh quan kiến trúc đô thị thiếu tính thống nhất và chưa có đặc trưng.

Mâu thuẫn giữa phát triển đô thị và bảo tồn di sản văn hóa đô thị, mâu thuẫn giữa nhu cầu trước mắt và tương lai. Không chú ý bảo tồn di sản đô thị đúng mức, đô thị tự đánh mất các giá trị làm nên bản sắc văn hóa của mình. Đô thị mất mất trí nhớ. Mặt khác, quá ưu tiên thỏa mãn các nhu cầu trước mắt nên các chương trình phát triển đô thị dài hạn ít hiệu quả, đô thị phải trả giá ngày càng đắt trong tương lai.

Thách thức thứ tư là về phương pháp luận quy hoạch và quản lý đô thị. Đây chính là cách nghĩ và cách làm đô thị, là vấn đề then chốt đảm bảo chất lượng của các đồ án quy hoạch và hiệu quả của quản lý đô thị. Do đó cần có những nghiên cứu lựa chọn các phương pháp, công nghệ quy hoạch đô thị tiên tiến trên thế giới cải tiến cho phù hợp với điều kiện của Việt Nam để áp dụng. Vấn đề này ở nước ta rất cần một sự thay đổi triệt để. Bởi mục đích cuối cùng là tạo ra đô thị có khả năng phát triển bền vững, nghĩa là phát triển trong sự cân bằng, hài hòa với môi trường tự nhiên và nhân văn của địa phương. Đô thị rõ ràng phải là một môi trường sống tốt. Như vậy, cần nhanh chóng học tập kinh nghiệm quốc tế như Chiến lược phát triển đô thị, phương thức quy hoạch chiến lược... để thay đổi quy trình quy hoạch đô thị ở nước ta. Chẳng hạn, cần thay đổi ngay cách triển khai với phương pháp khoa học các bước điều tra, phân tích hiện trạng và dự báo, vốn chưa được coi trọng trong quy trình quy hoạch. Bởi vì đây là những bước quan trọng mà kết quả ảnh hưởng trực tiếp đến giải pháp quy hoạch đô thị.

III. LỰA CHỌN MÔ HÌNH PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ HỢP LÝ

Là nước phát triển sau, chúng ta có điều kiện rút kinh nghiệm thất bại, lựa chọn để áp dụng những bài học thành công của các nước đi trước trong phát triển đô thị phù hợp với đặc điểm kinh tế - xã hội của nước ta.

Ở quy mô một đô thị, trường hợp quy hoạch chung thủ đô Hà Nội mở rộng được Chính phủ phê duyệt năm 2011 là một ví dụ tích cực. Đó là việc áp dụng mô hình mạng đô thị tích hợp cho phép giải quyết hợp lý mối quan hệ đô thị - nông thôn đối với Hà Nội mở rộng. [1] (Hình 3)



Hình 3. Sơ đồ cơ cấu quy hoạch Hà Nội mở rộng với mô hình mạng tích hợp đô thị - nông thôn. Đề xuất của tư vấn OMA và Arata Isozaki

Đô thị toàn cầu với các siêu dự án khu đô thị mới hiện đại được hiểu như là một biểu tượng của sự thành công về kinh tế. Vì thế ảnh hưởng của nó đối với sự phát triển đô thị của nước ta là rất lớn trên cả 2 phương diện tích cực và tiêu cực. Ảnh hưởng tích cực là hiển nhiên, ảnh hưởng tiêu cực về hình thái không gian đô thị và đặc biệt về văn hóa đô thị mới là điều khiến chúng ta phải chú ý. Bởi vì kinh tế lên nhanh còn văn hóa định hình chậm nhưng ảnh hưởng lại sâu và lâu. Ở đây bài học của

những nước đi trước rất cần cho chúng ta tham khảo để có những giải pháp thích hợp trước khi quá muộn.

Trong những năm gần đây, tại nhiều đô thị lớn ở nước ta, các khu đô thị mới đã tạo được hình ảnh kiến trúc đô thị mới, hiện đại và khác biệt hấp dẫn một bộ phận dân cư mới giàu lên như một bằng chứng của sự thành đạt. Tuy nhiên, phần lớn các khu đô thị mới là những khu ở độc lập, khép kín, được xây dựng rải rác, dạng đa bảo trong đô thị, không tạo nên hình ảnh đô thị có tính thống nhất. (Hình 4,5,6,7,8)

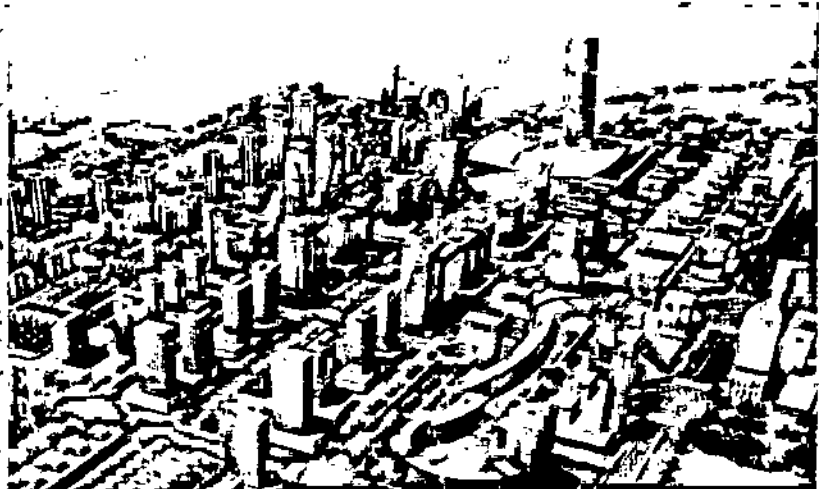
QUY HOẠCH PHÁT TRIỂN NHÀ Ở -
SƠ ĐỒ BỐ TRÍ CÁC KHU ĐÔ THỊ MỚI



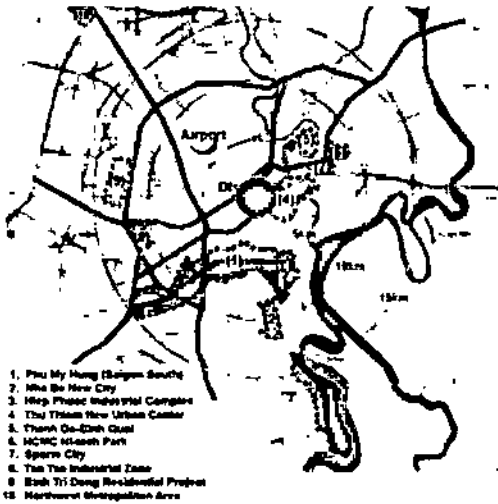
Hình 4. Các khu đô thị mới ở Hà Nội [1]



Hình 5. Khu đô thị mới Ciputra, Hà Nội (Indonesia)



Hình 6. Khu đô thị mới Tây Hồ Tây, Hà Nội - Một dạng CBD (Hà Quốc)

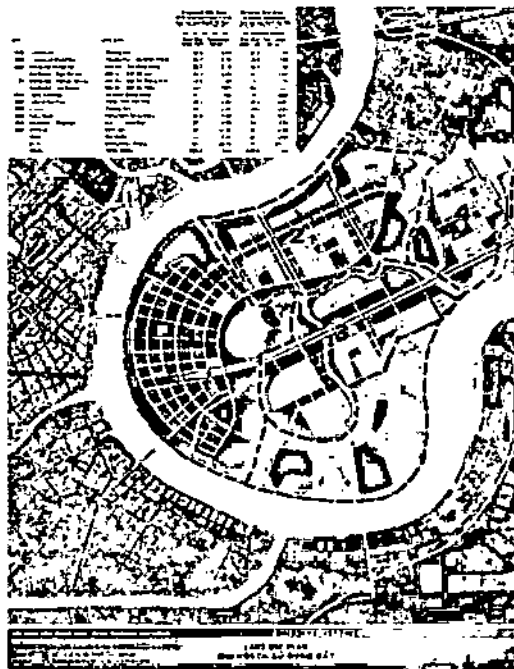


Hình 7. Các siêu đô thị mới ở TP. Hồ Chí Minh

lưu ý tính thống nhất và có đặc trưng của hình ảnh tổng thể không gian đô thị hiện đại cũng như văn hóa và lối sống đô thị mới. Đó chính là nội hàm của vấn đề Hiện đại và Bản sắc trong phát triển đô thị, nhất là các đô thị lớn ở nước ta trong giai đoạn chuyển tiếp nền kinh tế từ kế hoạch hóa tập trung sang nền kinh tế thị trường.



Hình 9. Phố cổ Hà Nội



Hình 8. Khu đô thị mới Thủ Thiêm ở TP. Hồ Chí Minh



Hình 10. Phố của người Hoa, Quận V, TP. Hồ Chí Minh

Để khắc phục, về phương diện tổng thể cần chú trọng tổ chức không gian liên kết, không gian nối các khu đô thị mới rời rạc lại với nhau. Đây cũng là nơi cho phép bổ sung các công trình hạ tầng xã hội còn thiếu hay những chức năng mới để nâng cao chất lượng môi trường sống đô thị, đảm bảo cho đô thị phát triển bền vững.

Mặt khác, về bản chất, đô thị là một tập hợp đa văn hóa, có đặc trưng, được hình thành theo thời gian do sự đa dạng về cộng đồng dân cư cùng những thực hành văn hóa của họ. Chính những thực hành văn hóa góp phần làm nên bản sắc văn hóa đô thị. Do đó không thể không chú ý đến những đặc trưng văn hóa của cộng đồng dân cư địa phương trong nghiên cứu thiết kế các khu đô thị mới. (Hình 9,10)

Như vậy, có thể thấy việc tiếp nhận mô hình và phương pháp quy hoạch khu đô thị mới từ bên ngoài vào là cần thiết, nhưng cần nghiên cứu vận dụng sao cho phù hợp với đặc điểm văn hóa, điều kiện tự nhiên và trình độ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Trong đó đặc biệt

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. P.P.J, Viện Kiến trúc Quy hoạch đô thị và nông thôn, Bộ Xây dựng, Viện Quy hoạch Hà Nội. *Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô Hà Nội đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050*. Hà Nội 7/2011
2. Le Gates, R.T. Stout,... *The emergence of mega-urban. Regions in Asia. The City Reader*, 4th edn, Routledges, London
3. A. Osmont, C. Goldblum, *Villes et citadins dans la mondialisation*, Ed. Karthala-Gemdev, Paris 2003
4. Jean-Eudes Roullier (Dịch: Mạc thu Hương), *Thành phố mới tại Pháp*, NXB Khoa học và Kỹ thuật, Hà Nội 2003
5. Nguyễn Tiến Thành, *Giải pháp quy hoạch tổ chức không gian đô thị cực lớn theo hướng phát triển bền vững. Lấy thành phố Hồ Chí Minh làm ví dụ*. Luận án Tiến sỹ, Trường Đại học Kiến trúc TP. Hồ Chí Minh, 2007